

Số: 98 /BC-UBND

Phú Xuân, ngày 19 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình Kinh tế - Xã hội năm 2019;
nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2020

**PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019**

Triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 trong điều kiện ảnh hưởng của biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp; nắng nóng, hạn hán kéo dài, mưa nắng thất thường; tình hình nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi gặp nhiều khó khăn, do dịch bệnh ở tôm, lợn xảy ra trên diện rộng. Nhưng xác định năm 2019 là năm có ý nghĩa rất quan trọng để thực hiện hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2021. Ngay từ đầu năm, UBND xã tổ chức Hội nghị triển khai chương trình công tác năm 2019 về nhiệm vụ phát triển KT-XH và dự toán NSNN năm 2019 để tổ chức triển khai thực hiện. Với việc thực hiện sớm và đồng bộ các giải pháp đề ra, tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 của xã tiếp tục phát triển. Tốc độ tăng trưởng kinh tế duy trì tăng trưởng; sản xuất vụ Đông Xuân được mùa toàn diện; giá tiêu dùng được kiểm soát tốt; tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng so với cùng kỳ, các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội được chú trọng đầu tư; lĩnh vực văn hóa, xã hội có những chuyển biến tiến bộ; quốc phòng - an ninh được tăng cường, giữ vững; công tác an sinh xã hội được chú trọng, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện.

Năm 2019 có 13/13 chỉ tiêu đạt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau:

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	KH năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
					KH năm 2019	Cùng kỳ 2018
VỀ KINH TẾ						
1	Giá trị sản xuất (GO) (giá so sánh):	Tỷ đồng	311,3	379,6	121,9	128
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	147,8	165,2	111,8	117,3
	- Dịch vụ- TTCN, ngành nghề	Tỷ đồng	163,5	214,3	131,1	137,6
2	Duy trì sản lượng lương thực có hạt	Tấn	2.882	3.234	112,0	123,3
3	Tổng sản lượng đánh bắt và NTTS	Tấn	815	819,5	101	102,4
	- Tôm các loại	Tấn	65	66,1	101,7	78,7
	- Nuôi nước lợ và đánh bắt TN	Tấn	750	753,4	100,4	105,2
4	Tổng thu ngân sách	Tr. đồng	7.045	10.893	154,6	207,7
5	Tổng chi ngân sách	Tr. đồng	5.905	6.665	112,0	68,8
6	Tổng vốn đầu tư xã hội tăng thêm	Tỷ đồng	35	35,68	101,9	117,5
7	Thu nhập bình quân đầu người	Tr. Đồng	32,5	37,4	115	116,8
VỀ VĂN HÓA – XÃ HỘI						
8	Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn	%	8,99	8,64	128	Giảm 1,85

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	KH năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	
					KH năm 2019	Cùng kỳ 2018
9	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn	%	1-1,05	1,05	100	Tăng 0,01
10	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD giảm còn	%	9,5	9,1	161,5	Giảm 1,05
11	Tạo việc làm mới	LĐ	320	335	105	88,1
VỀ MÔI TRƯỜNG						
12	Tỷ lệ dùng nước máy	%	95	95	100	105
13	Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải	%	80	80	100	129

I. KINH TẾ

1. Sản xuất Nông – Lâm – Ngư nghiệp

- Nông nghiệp:

Tổng diện tích gieo cấy lúa cả năm: 562,57 ha; tăng 45,27ha so với năm 2018. Năng suất bình quân đạt: 57,57 tạ/ha, tăng 6,49 tạ/ha so với năm 2018; sản lượng: 3.234 tấn, đạt 112% KH năm 2019, tăng: 612,1 tấn so với năm 2018, trong đó:

+ Tổng diện tích gieo cấy vụ Đông Xuân: 307,57 ha; giảm 33,8 ha. Do diện tích bị nhiễm mặn và chuyển đổi cây trồng có giá trị kinh tế cao. Năng suất bình quân đạt: 58,15 tạ/ha, tăng 13,79 tạ/ha, sản lượng: 1.788,6 tấn; tăng: 574,1 tấn so với Đông Xuân năm 2018.

+ Tổng diện tích gieo cấy vụ Hè Thu: 255 ha tăng 11,5 ha so với năm 2018, năng suất bình quân đạt: 57 tạ/ha, giảm 0,8 tạ/ha, sản lượng: 1.455 tấn; tăng: 48,2 tấn so với vụ Hè Thu năm 2018.

Tổng giá trị trong trồng lúa năm 2019 đạt: 18,9 tỷ đồng.

+ Tổng diện tích trồng màu vụ năm 2019: 258 ha (kể cả xen canh gối vụ), giảm 84,5ha do vùng trảng ở Ba Lãng và Quảng Xuyên bỏ hoang; trong đó người dân chủ yếu trồng các cây Sắn, khoai Lang, Dưa và rau màu các loại. Tổng giá trị trong trồng màu năm 2019 ước đạt: 12,8 tỷ đồng.

- Chăn nuôi, thú y:

Đã triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm. Đối với dịch tả lợn Châu Phi xã đã thành lập BCD phòng chống dịch, phát 500 tờ rơi cấp cho các thôn để tổ chức tuyên truyền, ký cam kết phòng chống dịch bệnh đối với các hộ chăn nuôi lợn và thành lập các tổ tiêu huy lợn bị dịch, tiếp nhận và phân phối kịp thời hóa chất do UBND huyện cấp, đồng thời trích ngân sách từ nguồn dự phòng để mua vôi, trang bị phương tiện dụng cụ để phòng chống, phun hóa chất tiêu độc khử trùng và đào hố xử lý lợn chết do bị dịch tả lợn Châu Phi.

Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn xã ước khoảng: 42.278 con. Trong đó: Trâu + bò: 610 con; lợn 2.418 con (Trong đó lợn nái 395 con, lợn thịt 2.023 con); gia cầm: 41.250 con. Do bệnh dịch tả lợn châu Phi đến nay trên địa bàn xã đã chết 1.408 con trong đó: lợn Nái 217 con; lợn Thịt 729 con; lợn Con: 462 con; Tổng trọng lượng tiêu hủy: 67.649kg. Tình hình hiện nay lợn chết vẫn còn xảy ra rải rác. UBND xã đã tiến hành chi trả hỗ trợ 2 đợt cho các hộ bị thiệt hại do dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi với số tiền 1.321.389.000 đồng (Trong đó: đợt một 911.628.000 đồng/77 hộ, đợt hai (ngân sách huyện 45%) 409.761.000 đồng/87 hộ).

Tổng giá trị trong lĩnh vực chăn nuôi năm 2019 ước đạt: 13,8 tỷ đồng.

- Nuôi trồng thủy sản:

+ Tổng diện tích NTTS: 662,7 ha. (Trong đó: Cao triều: 232,3ha; Hạ triều: 95,8 ha; Chấn sáo: 334,6 ha).

+ Nuôi cá lồng nước lợ: 13 lồng; 54 trô sáo; 20 trô chuôm.

+ Tổng sản lượng đánh bắt và NTTS: 819,5 tấn; đạt: 101% kế hoạch năm 2019. (Trong đó: Tôm các loại: 66,1 tấn; đạt: 101,8% kế hoạch năm 2019; Nuôi nước lợ và đánh bắt tự nhiên: 753,4 tấn; đạt: 100,4% kế hoạch năm 2019).

Tổng giá trị NTTS năm 2019 ước đạt: 118,2 tỷ đồng, tăng 14,2 tỷ đồng so với năm 2018.

- Diện tích nuôi cá nước ngọt: 8,4 ha tại thôn Lộc Sơn. Hiện nay diện tích này bà con chuyển sang trồng Sen lấy hạt, tuy nhiên trong năm 2019 do thời tiết nắng nóng, sâu bệnh phá hoại nên đã không đem lại hiệu quả.

- Một số vùng như Diên Đại, Xuân Ổ 1 và vùng hạ triều thủy Diên bà con đã chuyển sang ương giống Cua, Tôm, Cá nên từng bước đem lại hiệu quả kinh tế cho người dân.

- Tình hình NTTS vụ chính năm 2019 gặp rất nhiều khó khăn, tình hình bệnh ở Tôm xảy ra trên diện rộng; tình hình cá Kinh chết rải rác một số ao nên không đạt các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Nguyên nhân do ảnh hưởng môi trường Đầm phá bị ô nhiễm, kết hợp với thời tiết nắng nóng kéo dài, mật độ nuôi cao, nguồn giống không đảm bảo ...

- Năm 2019, được sự quan của cấp trên hỗ trợ 03 tấn Chlorin để thực hiện công tác phòng và dập dịch ở các vùng NTTS, hỗ trợ các Tổ để xử lý môi trường nước tại các bể máy để cấp nước vào ao.

- UBND xã tổ chức kiểm tra tình hình nuôi tôm thẻ chân trắng trên địa bàn xã, qua kiểm tra phát hiện 05 trường hợp thả nuôi tôm chân trắng tại thôn Ba Lăng và Quảng Xuyên, đề nghị UBND huyện ban hành quyết định xử phạt 04 trường hợp. Tuy nhiên do vướng giữa các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh và Trung ương nên đến nay UBND huyện không ban hành Quyết định xử phạt theo quy định.

* Về vấn đề cải tạo ao hồ NTTS và đất nông nghiệp có đất dôi dư:

UBND xã đã có tờ trình đề nghị UBND huyện, phòng TN-MT huyện Phú Vang có hướng dẫn thêm để UBND xã triển khai đến với người dân có nhu cầu cải tạo đất nông nghiệp trên địa bàn xã; ngày 07/10/2019 phòng TN-MT huyện đã Công văn số 700/CV-TNMT về việc lập phương án cải tạo vận chuyển đất dôi dư trên địa bàn huyện, trong thời gian tới UBND xã sẽ triển khai đến với người dân và lập phương án đối với người dân có nhu cầu để trình UBND huyện phê duyệt.

*** Về triển khai Công văn 767/UBND-NN, ngày 13/9/2019 của UBND huyện.**

UBND xã đã xây dựng kế hoạch triển khai Công văn số 767/UBND-NN, ngày 13/9/2019 của UBND huyện Phú Vang về thực hiện đăng ký nuôi thủy sản lồng bè và đối tượng thủy sản nuôi chủ lực tôm sú, tôm chân trắng đến với toàn thể các hộ dân có NTTS trên địa bàn xã biết được chủ trương và thực hiện việc đăng ký đúng theo quy định của pháp luật, đồng thời UBND xã đã có văn bản đề nghị UBND huyện, phòng TN-MT huyện chỉ đạo và có văn bản hướng dẫn những khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

*** Công tác khuyến nông – lâm – ngư:**

Năm 2019 chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững phân bổ cho địa phương 02 mô hình. Mô hình nuôi xen ghép nhiều đối tượng thủy sản 160 triệu đồng/ 08 hồ với 08 hộ thực hiện; 01 Mô hình trồng nấm rơm 140 triệu đồng/14 vòm với 07 hộ thực hiện, hiện UBND xã đang hợp đồng với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện lập đề án đề nghị UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt.

- Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Qua đánh giá, rà soát, kết quả đạt được tiêu chí xây dựng nông thôn mới của xã theo Quyết định số 1600/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Xã Phú Xuân đạt 13/19 tiêu chí.

Giá trị sản xuất ngành Nông, lâm, ngư nghiệp năm 2019 đạt 165,2 tỷ đồng, đạt 111,8% so với kế hoạch năm 2019, tăng trưởng 17,3% so với năm 2018, chiếm tỷ trọng 43,5% tổng giá trị sản xuất toàn xã.

2. Dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp, Ngành nghề và xây dựng

- Dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp, Ngành nghề: Các hoạt động dịch vụ, thương mại tiếp tục được phát triển; nhất là dịch vụ thương mại ở các chợ, các điểm mua bán, ăn uống trên địa bàn xã vẫn duy trì đảm bảo sức mua và mang tính cạnh tranh cao. Các ngành nghề mộc, nề, gò hàn, nấm rơm, may mặc và lao động ở các khu công nghiệp, lao động phổ thông.v.v. phát triển tương đối mạnh cả về số lượng lẫn thu nhập nên giải quyết tốt việc làm tại chỗ cho nhân dân, giảm thấp tỉ lệ lao động nhàn rỗi ở địa phương.

- Xây dựng: Tổng đầu tư xã hội tăng thêm trong năm 2019 (Bào gồm Nhà nước và nhân dân đầu tư xây dựng): 35,68 tỷ đồng, đạt 101,9% KH năm 2019.

Tổng giá trị Dịch vụ thương mại, ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp năm 2019 ước đạt: 214,3 tỷ đồng, đạt 131,1% kế hoạch năm 2019, tăng trưởng 37,6% so với năm 2018, chiếm tỷ trọng 56,4% tổng giá trị sản xuất toàn xã (Trong đó: Dịch vụ: 35,45 tỷ đồng; Ngành nghề, TTCN: 178,9 tỷ đồng).

3. Tài chính ngân sách

Thu cân đối ngân sách trên địa bàn năm 2019 là: 10,89 tỷ đồng, đạt 154,6% KH xã giao. Trong đó, các khoản thu do xã thu: Thu từ khu vực NQD: 308 triệu đồng, đạt 88% KH xã giao; Lệ phí trước bạ: 3,7 triệu đồng, đạt 18,5% KH xã giao; Thuế thu nhập cá nhân: 133 triệu đồng, đạt 76,1% KH xã giao; Thu tiền sử dụng đất: 7,502 tỷ đồng, đạt 250% KH xã giao; Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác: 207 triệu đồng, đạt 103,5% KH xã giao; Thu khác: 196 triệu đồng, đạt 81,6% KH xã giao; Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên: 2,5 tỷ đồng.

Chi ngân sách địa phương (trừ BSMT) năm 2019 đạt: 6,66 tỷ đồng, đạt 112,8% KH xã giao. Nhìn chung, công tác chi ngân sách đảm bảo chế độ tiền lương, các khoản đóng góp cho người lao động, chi chính sách an sinh xã hội kịp thời.

4. Công tác Tài nguyên- Môi trường

- Tài nguyên:

* Về tình hình cấp giấy CNQSDĐ và xác nhận hồ sơ địa chính.

- Đến nay cấp giấy chứng nhận QSD đất ở hộ gia đình đạt 96%, cấp đất giáo dục, sự nghiệp hành chính, tôn giáo đạt 100%, đất nuôi trồng thủy sản đạt 95%; đất tín ngưỡng đạt 88%.

* Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: UBND huyện Phú Vang ban hành Quyết định quy hoạch chi tiết phân lô khu đất ở tại thôn Lộc Sơn, Xuân Ổ, Diên Đại, Ba Lãng xã Phú Xuân, tổng số diện tích 15.825 m² với 58 lô. Đã bồi thường, hỗ trợ và đang xây dựng hạ tầng hai khu ở thôn Xuân Ổ, một khu ở Diên Đại đấu giá Quý 1 và tiếp tục giải phóng mặt bằng các khu đất đấu giá ở Lộc Sơn, Ba Lãng và 04 khu giao đất ở Đội 7, 9 thôn Ba Lãng năm 2019-2020. Đến nay đã tổ chức đấu giá QSDĐ 20 lô với số tiền 7,26 tỷ đồng.

Bàn giao đất ở cho 15 hộ dân Thủy Điện xây dựng nhà ở. Hiện nay có 13 hộ đã xây dựng nhà ở. Hai hộ đã tháo dỡ nhà chõ nhưng chưa xây dựng nhà.

Đấu giá cho thuê quyền sử dụng đất 7,63 ha đất lúa, hoa màu, nuôi trồng thủy sản cao triều sử dụng vào mục đích đất công ích xã. Tiếp tục thu thuế đất hạ triều 62,17 ha đất nuôi trồng thủy sản hạ triều đưa vào sử dụng mục đích đất công ích năm 2018.

* Xử lý lấn chiếm, tranh chấp đất đai:

Tổ chức hòa giải 04 trường hợp tranh chấp đất đai: 02 trường hợp hòa giải thành tại xã, 02 trường hợp hướng dẫn đương sự gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Phú Vang để xem xét giải quyết.

Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, lâm nghiệp, khai thác khoáng sản trái phép: 02 trường hợp.

* Về giải phóng mặt bằng xây dựng đường giao thông: Tổ chức họp dân về hiến đất, tài sản trên đất... để xây dựng tuyến bê tông nội đồng nội đường Lũng thôn Diên Đại, tuyến ông Can đến chợ Quảng Xuyên, 10 tuyến đường xóm bê tông 7/3.

- Về môi trường:

+ Thực hiện kế hoạch của UBND huyện, UBND xã triển khai tổng dọn vệ sinh môi trường trong các ngày lễ lớn và Tết Nguyên đán.

+ Triển khai thực hiện Đề án ngày Chủ nhật xanh trên địa bàn xã.

+ Triển khai thu gom rác thải tại các xóm còn lại của thôn Xuân Ổ và Diên Đại, đến nay công tác thu gom rác thải đã triển khai trên toàn xã; tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn xã đạt 80%. Tỷ lệ thu phí dịch vụ VSMT trên địa bàn xã đạt 70,2%, UBND xã tiếp tục triển khai thu và truy thu các hộ chưa đóng phí dịch vụ VSMT.

- Công tác thu hồi Fomosa:

Đến nay đã thu hồi 1.161.260.000 đồng/150 đối tượng/1.309.500.000 đồng; số tiền còn lại phải thu hồi: 148.240.000 đồng/25 đối tượng; Có 03 đối tượng đề nghị UBND huyện xem xét không thu hồi trong đó có 01 đối tượng đã chết, 02 đối tượng xác định nhận đúng.

II. VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Về Giáo dục – Đào tạo

Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện các chương trình, kế hoạch của các cấp về Giáo dục - Đào tạo. Đổi mới phương pháp dạy và học, ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cấp, sửa chữa, xây dựng mới các công trình phục vụ cho công tác dạy và học. Chất

lượng dạy và học các trường được nâng lên. Đến nay có 03/4 Trường được cấp trên công nhận đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 1 (còn Trường Mầm non).

2. Văn hóa- Thông tin- thể thao

- Văn hóa - Thông tin và truyền thanh:

Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước; Phản ánh các hoạt động, sự kiện chính trị, kinh tế- xã hội.

Tập trung chỉ đạo các thôn, cơ quan, trường học trên địa bàn xã đẩy mạnh nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên cơ sở bám sát vào các văn bản chỉ đạo mới Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg; Nghị định 122/2018/NĐ-CP và các văn bản liên quan. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng nếp sống văn minh đô thị và nông thôn.

Tham gia giải chạy việt dã; giải bóng đá truyền thống; giải đua ghe nam, nữ lần thứ nhất do huyện Phú Vang tổ chức và đạt giải phong cách. Chỉ đạo thôn Thủy Diện và Lê Bình tổ chức thành công Lễ hội Cầu ngư.

- Lao động - chính sách - xã hội:

Về công tác giải quyết việc làm mới: Trong năm đã tạo việc làm mới cho 335/320 lao động đạt 104,6% kế hoạch năm 2019, trong đó có 40 lao động đi xuất khẩu lao động.

Về đào tạo nghề: Trong năm có 175 người tham gia học nghề tại các Trung tâm dạy nghề trong và ngoài tỉnh chủ yếu các ngành nghề may công nghiệp, cơ khí, chế biến món ăn, trang điểm và các ngành nghề phổ thông. Nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn xã năm 2019 đạt 63%.

Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới năm giảm còn 8,64%, đạt 123% kế hoạch năm 2019.

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công, gia đình người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 và lễ 27/7.

Đã giải quyết kịp thời các chế độ chính sách cho người có công, thân nhân của người có công với cách mạng, các đối tượng Bảo trợ xã hội. Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công, gia đình người có công, đối tượng bảo trợ xã hội trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 và lễ 27/7.

Cấp thẻ BHYT vùng đặc biệt khó khăn và các đối tượng khác là: 7.463 thẻ, hiện đã cấp 7.276 thẻ đạt 97,5%.

3. Y tế- dân số

Trong năm năm 2019 trạm y tế xã đã tiếp nhận khám chữa bệnh hơn 5.000 lượt bệnh nhân. Công tác khám chữa bệnh được tổ chức chặt chẽ, đảm bảo đủ thuốc cho công tác khám chữa bệnh.

Đã triển khai tuyên truyền nhân dân phòng chống bệnh sốt xuất huyết. Xử lý kịp thời 10 ca sốt xuất huyết (04 ca ngoại lai) và đã phun hóa chất diệt muỗi để phòng chống bệnh dịch sốt xuất huyết không lây lan rộng.

Các chương trình y tế được triển khai đồng bộ có hiệu quả. Hàng tháng theo dõi cân trẻ em dưới 2 tuổi và trẻ em suy dinh dưỡng từ 0-5 tuổi. Tỷ lệ trẻ em SDD năm 2019 là 9,1%, đạt 159% kế hoạch năm 2019.

Kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm 16 cơ sở vào dịp trước, trong và sau Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi và tháng hành động VSATTP, các cơ sở được kiểm tra được nhắc nhở và chấn chỉnh.

Triển khai chiến dịch truyền thông dân số lồng ghép dịch vụ sức khỏe sinh sản kế hoạch hóa gia đình tại xã. Tập trung chỉ đạo tuyên truyền về chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình tại các thôn thông qua các mô hình CLB, tổ chức các buổi tư vấn, các buổi hội họp, chuyên đề. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn: 1,05% tăng 0,01% so với năm 2018. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 17/113 trường hợp, tỷ lệ 15,04%, giảm 1,06%% so với năm 2018. Các chỉ tiêu DSKHHGD thực hiện trong năm 2019 cơ bản đạt (*Riêng chỉ tiêu Đình sản và thuốc cấy tránh thai chưa đạt*).

4. Công tác Tư pháp, hộ tịch

Đã ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 và triển khai tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân dân về Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Luật hòa giải ở cơ sở; Luật đất đai và các văn bản về kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Trong năm 2019 đã giải quyết hồ sơ hành chính các loại 2.308 trường hợp (*Tư pháp: 1.907 trường hợp, Hộ tịch: 401 trường hợp*).

5. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính

- Tổ chức triển khai kế hoạch sáp nhập các thôn có quy mô nhỏ trên địa bàn xã, đã chuyển thôn An Hạ lên xã Phú Mỹ quản lý; đã sáp nhập thôn Lê Bình vào thôn Quảng Xuyên theo đúng tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ.

Đã tiếp nhận 03 công an chính quy về đảm nhận các chức danh Công an xã theo Đề án của Bộ Công an.

Chỉ đạo thành công Hội nghị bầu cử Trưởng thôn Ba Lãng nhiệm kỳ 2018-2020.

- Tập trung các giải pháp quyết liệt trong việc đẩy mạnh thực hiện CCHC như: Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2019; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019; Chỉ thị đẩy mạnh công tác CCHC, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, cải cách công vụ, công chức, “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Đã đưa Bộ phận Tiếp nhận và Hoàn trả kết quả hiện đại của xã đi vào hoạt động góp phần nâng cao chất lượng hoạt động, phục vụ tổ chức, công dân đến giao dịch. Hiện nay đang từng bước tiếp tục triển khai hệ thống quản lý chất lượng trong thủ tục hành chính theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của UBND Tỉnh.

III. QUỐC PHÒNG – AN NINH

1. Quốc phòng

Duy trì nghiêm nhiệm vụ trực SSCĐ, chỉ đạo các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giải quyết tốt các vấn đề nổi cộm, nhất là các dịp tết, lễ, hội, giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn trong mọi thời điểm.

Tham gia lễ ra quân huấn luyện năm 2019 đúng theo quy định. Đảm bảo công tác đưa thanh niên lên đường nhập ngũ. Trong đợt 1 năm 2019 xã Phú Xuân lên đường làm nhiệm vụ Quân sự 08 thanh niên (*Bộ CHQS Tỉnh: 01 TN, Biên phòng tỉnh: 01 TN, Lữ*

đoàn 16: 02 TN và Quân sự 968: 04 TN) và nghĩa vụ Công an 2 thanh niên. Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu 8/9 thanh niên với số tiền 8.900.000 đồng (01 trường hợp đi khỏi địa phương nên không xử lý được).

Công tác khám tuyển NVQS năm 2020: Qua khám sơ tuyển tại Trạm y tế xã và khám tuyển tại Trung tâm y tế huyện có 15 thanh niên đủ tiêu chuẩn về sức khỏe, đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu cấp trên giao.

Tham gia phục vụ công tác diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2019 theo đúng kế hoạch, bảo đảm tuyệt đối an toàn, được huyện đánh giá tốt.

Thực hiện theo kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên trong năm, BCHQS xã đã tham mưu Hội đồng chính sách xã trả lời bằng văn bản các hồ sơ chính sách theo Quyết định số 49/TTg cho 40 đối tượng không thuộc đối tượng được hưởng chế độ. Có 35 hồ sơ đủ cơ sở đã chuyển lên BCHQS huyện. Đã hoàn thiện 4/5 hồ sơ đối tượng 62 trình huyện thụ lý.

2. An ninh, trật tự

- Tình hình ANCT - TTATXH trong 9 tháng đầu năm trên địa bàn xã cơ bản được giữ vững. Phạm pháp hình sự 01 vụ/ 07 đối tượng về hành vi đánh bạc tại thôn Xuân Ổ; vi phạm hành chính trong lĩnh vực TTATXH xảy ra 6 vụ/20 đối tượng và đã ra Quyết định xử phạt 27.950.000 đồng.

- Tại nạn giao thông xảy ra 04 vụ làm 05 người bị thương nhẹ.

- Ban Công an xã đã ra quân tuần tra kiểm soát và nhắc nhở người tham gia giao thông chấp hành Luật giao thông đường bộ.

- Công tác đưa thanh niên lên đường nhập ngũ năm 2019: có 02 thanh niên, hoàn thành chỉ tiêu của UBND huyện giao.

3. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng lãng phí.

- Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư:

Trong năm Thường trực UBND xã đã tổ chức 5 đợt tiếp công dân định kỳ theo kế hoạch. Chỉ đạo bộ phận tiếp công dân xã duy trì nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND xã vào thứ 5 hàng tuần để tiếp nhận, xử lý kịp thời các đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Qua 5 đợt tiếp công dân có 08 ý kiến phản ánh, kiến nghị; UBND xã đã chỉ đạo các lĩnh vực chuyên môn giải quyết 08 ý kiến.

- Đã tiếp nhận 83 đơn của công dân (Trong đó: 36 đơn kiến nghị xác định ranh giới sử dụng đất hộ gia đình, cá nhân; 41 đơn kiến nghị giải quyết việc dân sự của gia đình, các vấn đề đến an sinh xã hội; 06 đơn xin hạ mặt bằng hồ NTTS). UBND xã đã chỉ đạo giải quyết dứt điểm 72 đơn, 10 đơn đang giải quyết. Chưa giải quyết: 01 đơn (Nguyên nhân: Đơn xin giao đất ông Đặng Hữu Quý chưa giải quyết do ông Đặng Hữu Quý chưa thực hiện nghiêm chỉnh quyết định cưỡng chế xây dựng lấn chiếm trái phép).

- Công tác phòng, chống tham nhũng:

UBND xã tập trung thực hiện các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, chú trọng làm tốt công tác công khai minh bạch trong cơ quan, thực hiện công tác kê khai tài sản, thu nhập; tăng cường công tác quản lý ngân sách, đất đai, xây dựng cơ bản.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Bên cạnh những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội, quốc phong – an ninh trên địa bàn xã năm 2019 vẫn còn những tồn tại, hạn chế sau:

- Công tác huy động các nguồn lực đầu tư cho hạ tầng sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh còn gặp khó khăn.

- Sản xuất nông nghiệp vẫn còn mang tính tự phát nhỏ, lẻ, chưa thực hiện theo hướng sản xuất hàng hóa.

- Chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới vẫn còn thấp 13/19.

- Công tác quản lý Nhà nước, phát triển dịch vụ, TTCN và ngành nghề chưa phát huy hết tiềm năng của địa phương. Các thiết chế văn hóa, thể thao ở địa phương vẫn còn thiếu.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm mặc dù đã được xây dựng ngay từ đầu năm của một số ban ngành vẫn còn chậm, thậm chí kéo dài, hiệu quả còn thấp; kỷ cương, kỷ luật hành chính và thực hiện “Văn hóa công sở” có lúc chưa nghiêm; công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực, nhất là công tác quản lý đất đai còn nhiều bất cập, vẫn còn tình trạng lấn chiếm đất công để xây dựng nhà ở, xây dựng mộ giã, mộ gió,... trái phép vẫn còn xảy ra khá phổ biến ở các thôn, chưa giải quyết dứt điểm.

- Công tác phòng chống dịch bệnh dịch tả lợn Châu Phi khó kiểm soát và diễn biến phức tạp.

- Công tác thu gom, xử lý chất thải sinh hoạt đã triển khai trên địa bàn toàn xã, tuy nhiên tỷ lệ hộ dân đóng phí dịch vụ VSMT chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND xã đã đề ra.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là trộm cắp tài sản, đánh nhau và đánh bạc luôn tiềm ẩn.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KT - XH NĂM 2020

Để tiếp tục thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2015-2020 và HĐND xã đề ra. Trong năm 2020 UBND xã tập trung chỉ đạo quyết liệt các nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP- AN với những nội dung, giải pháp sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Mục tiêu

- Xây dựng xã Phú Xuân có nền kinh tế tăng trưởng đạt từ 14% - 15%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng “*Phát triển Ngành nghề, TTCN - Duy trì sản xuất Nông nghiệp và Dịch vụ*”; chuyển dịch mạnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng bền vững; phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng đa dạng hóa đối tượng nuôi và đẩy mạnh mô hình nuôi xen ghép các đối tượng có giá trị kinh tế cao.

- Tập trung mọi nguồn lực để đẩy nhanh hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn cụ thể là thực hiện một cách có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; xây dựng cơ sở hạ tầng, có giải pháp khắc phục yếu kém, tồn tại, trong công tác quản lý, điều hành; huy động tối đa mọi nguồn vốn kết hợp với việc ứng dụng khoa học kỹ thuật và quy hoạch đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả, tăng năng suất trong mọi lĩnh vực.

- Làm tốt công tác An sinh xã hội, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, giải quyết tốt vấn đề môi trường, ưu tiên và khuyến khích tạo việc làm mới; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, công tác chăm sóc sức khỏe của nhân dân; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, đề cao công tác tiếp công dân giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; tiếp tục tạo mọi điều kiện thuận lợi để đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ; vững vàng về chính trị, đạo đức cách mạng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2020

TT	Chỉ số	Đơn vị tính	KH năm 2020
VỀ KINH TẾ			
1	Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất	%	14-15
	- Ngành nghề, TTCN	%	20
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	%	10
	- Dịch vụ	%	14
2	Giá trị sản xuất (GO) (giá so sánh):	Tỷ đồng	436,8
	- Ngành nghề, TTCN	Tỷ đồng	214,7
	- Nông, lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	181,7
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	40,4
3	Duy trì sản lượng lương thực có hạt	Tấn	2.900-3.100
4	Tổng sản lượng đánh bắt và NTTS	Tấn	800
	- Nuôi trồng thủy sản	Tấn	600
	- Đánh bắt tự nhiên	Tấn	200
5	Tổng thu ngân sách	Tr. đồng	6.733
6	Tổng chi ngân sách	Tr. đồng	6.733
7	Tổng thu nhập bình quân đầu người	Tr. đồng	38-40
8	Tổng vốn đầu tư xã hội tăng thêm	Tỷ đồng	40-45
VỀ XÃ HỘI			
9	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới giảm từ	%	1-1,5
10	Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,05
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD giảm còn	%	8,5
12	Tạo việc làm mới	LĐ	340
VỀ MÔI TRƯỜNG			
13	Tỷ lệ dùng nước máy	%	96
14	Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải	%	85

II. CÁC CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.
- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.
- Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đầm phá Tam Giang – Cầu Hai tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020.

III. MỘT SỐ ĐẦU TƯ CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN XÃ TRONG NĂM 2020

Tổng mức đầu tư xây dựng các công trình: 19,454 tỷ đồng, gồm các công trình sau đây:

1. Công trình nâng cấp mở rộng đường trục chính Diên Đại – Xuân Ổ, kinh phí đầu tư: 4,78 tỷ đồng.
2. Công trình chống xuống cấp, xây dựng tường rào, đường nội bộ Trường tiểu học Phú Xuân 1 (02 cơ sở) kinh phí đầu tư: 1,5 tỷ đồng.
3. Công trình kênh Diên Đại – Xuân Ổ, kinh phí đầu tư: 3,5 tỷ đồng.
4. Công trình nâng cấp, sửa chữa kênh tưới tiêu trạm bơm Lộc Sơn, kinh phí đầu tư: 2,05 tỷ đồng.
5. Công trình xây dựng giao thông nội đồng đội 7, đội 10 thôn Ba Lãng, kinh phí đầu tư: 1 tỷ đồng.
6. Công trình xây dựng giao thông nội đồng sân bóng đá Lộc Sơn, kinh phí đầu tư: 800 triệu đồng.
7. Bê tông giao thông nông thôn, kinh phí đầu tư: 800 triệu đồng.
8. Nạo vét âu thuyền Lê Bình, kinh phí đầu tư: 154 triệu đồng.
9. Công trình hạ tầng kỹ thuật khu quy hoạch Xuân Ổ và Diên Đại, kinh phí đầu tư: 4,87 tỷ đồng (*Trong đó: Khu quy hoạch Xuân Ổ: 2,18 tỷ đồng; Khu quy hoạch Diên Đại: 2,69 tỷ đồng.*)

IV. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Huy động mạnh mẽ các nguồn lực để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo lộ trình

Thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích tạo môi trường kinh doanh thông thoáng. Vốn ngân sách Nhà nước tập trung bố trí thực hiện các nhiệm vụ, đúng trọng tâm, trọng điểm. Tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ phát triển của Huyện, Tỉnh, Trung ương và các dự án ở trong và ngoài nước. Khai thác hợp lý quỹ đất để đổi đất lấy hạ tầng. Từng bước thực hiện các tiêu chí quy hoạch nông thôn mới, trong đó cần tổ chức thực hiện một cách có hiệu quả trong năm 2020 để tiếp tục phấn đấu hoàn thành tiêu chí số 5 (Về xây dựng cơ sở vật chất trường học); huy động tối đa mọi nguồn lực trong nhân dân để ưu tiên đầu tư phát triển. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm trong năm 2020. Tranh thủ dự án của cấp trên hỗ trợ đề nghị đầu tư xây dựng các công trình nhằm từng bước nâng cao đời sống dân nhân.

Tập trung khai thác các nguồn thu, phấn đấu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Quản lý chặt chẽ nguồn chi trên cơ sở thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; ưu tiên chi cho đầu tư phát triển và các vấn đề an sinh xã hội, giữ vững cân đối thu chi.

2. Tiếp tục phát triển Ngành nghề, TTCN - Duy trì sản xuất Nông nghiệp và Dịch vụ”, huy động các nguồn lực của các thành phần kinh tế; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh.

Trong ngành nghề, TTCN, tăng cường tuyên truyền nhân dân, nhất là lao động trẻ tham gia học nghề, tham gia tuyển dụng vào các khu công nghiệp, công ty và xuất khẩu

lao động các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Đài Loan... để nâng cao thu nhập ổn định cuộc sống, đồng thời chỉ đạo phát triển các ngành nghề truyền thống như: mộc, nề, may mặc, nước đá, làm nấm rơm... Đề nghị cấp trên đầu tư vốn khuyến công để hỗ trợ các cơ sở đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất.

Trong nông nghiệp, cần chuyển đổi kịp thời một số mô hình sản xuất có hiệu quả để nhân rộng. Bên cạnh cần tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc thực hiện cơ chế vận hành khai thác thủy lợi kênh Su lồ - Đồng hàn để duy trì sản lượng, diện tích; khẩn trương tiếp tục triển khai kế hoạch thành lập tổ dịch vụ nước để quản lý, vận hành có hiệu quả tránh thất thoát nguồn nước và chông chéo việc sản xuất lúa và hoa màu giữa các vùng; tiêm phòng cho gia súc, gia cầm đạt kế hoạch đề ra; thực hiện tốt công tác kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ gia súc. Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn và hỗ trợ sản xuất. Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng đa dạng đối tượng nuôi; trong đó cần đẩy mạnh mô hình nuôi xen ghép các đối tượng có giá trị kinh tế cao.

Tập trung tuyên truyền nhân dân đẩy mạnh việc phát triển dịch vụ thương mại ở các chợ, các cơ sở buôn bán đa dạng hóa các mặt hàng kinh doanh; nhất là việc đẩy mạnh các dịch vụ mua bán hàng hóa. Tiếp tục xây dựng, nâng cấp, sửa chữa và quy hoạch, phân lô, sắp xếp bố trí các lô quầy 2 chợ trên địa bàn xã nhằm phục vụ kịp thời nhu cầu mua bán của nhân dân, nhất là các hộ tiểu thương.

3. Tiếp tục phát triển văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, đảm bảo an sinh xã hội

Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển ổn định, vững chắc, quy mô phù hợp, đáp ứng được việc học tập của học sinh. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học đầu tư theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và ngày càng hoàn thiện. Trước mắt tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo theo hướng chuẩn nghề nghiệp, để có cơ sở trong việc nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn đạt tỷ lệ cao hơn. Huy động các nguồn lực đầu tư cho trường Mầm non để trường đạt chuẩn quốc gia trong năm 2020, nhằm hoàn thành lộ trình xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo Nghị quyết của HĐND huyện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục để phần đầu nâng cao mức độ đạt phổ cập giáo dục ở các bậc và xóa mù chữ.

Tiếp tục thực hiện các chính sách, biện pháp trợ giúp phát triển kinh tế và tiếp cận các dịch vụ xã hội cho người nghèo, người cận nghèo; đẩy mạnh chính sách khuyến khích phát triển sản xuất và mạng lưới học nghề, xuất khẩu lao động, trong đó chú trọng nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo và đào tạo nghề. Tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội chăm sóc người có công, bảo trợ xã hội. Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, trong đó phân đầu phải hoàn thành 100% các cơ quan, đơn vị đạt chuẩn Văn hóa trong năm 2020. Làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân; đặc biệt là phải có giải pháp đồng bộ để hạ thấp tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên; chỉ đạo Trạm y tế nâng cao công tác khám chữa bệnh và công tác dự phòng để xã tiếp tục được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế. Đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng ngừa không để các dịch bệnh xảy ra ở người và gia súc, gia cầm. Giữ vững xã phù hợp với trẻ em theo quy định trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

4. Bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

Tập trung tăng cường các biện pháp kiểm soát ô nhiễm môi trường; đồng thời nâng cao trách nhiệm, tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đơn vị sản xuất kinh doanh, dịch vụ trong việc bảo vệ và xử lý tốt ô nhiễm môi trường. Coi trọng công tác truyền thông giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường, xử lý tốt các vấn đề môi trường ở địa phương, nhất là môi trường ở các khu vực dân cư đông người, nơi công cộng và 2 khu vực ở chợ. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường, tổ chức thực hiện tốt việc thu gom xử lý rác thải. Tiếp tục quản lý tốt về tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã và theo quy định của pháp luật đối với những cá nhân, tổ chức cố tình vi phạm.

Vận động nhân dân tổ chức trồng lại rừng tập trung và rừng phân tán khi đã khai thác, để tạo độ ẩm cho đất, phục vụ nông nghiệp và phòng chống sự biến đổi khí hậu hiện nay. Giải quyết kịp thời, triệt để việc tái lấn chiếm nò sáo ở Đầm phá. Xử lý nghiêm các đối tượng cố tình vi phạm đánh bắt ở khu vực cấm để bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Tuyên truyền vận động các hộ dân có NTTS thực hiện theo Công văn số 767/UBND-NN của UBND huyện Phú Vang về nuôi thủy sản lồng bè và đối tượng thủy sản nuôi chủ lực Tôm sú, Tôm chân trắng; đồng thời kiến nghị lên UBND huyện và các cơ quan chuyên môn cấp huyện để tháo gỡ các vướng mắc của người dân trong thực hiện Công văn 767.

5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh

Thực hiện hoàn thành nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ở địa phương, xây dựng các kế hoạch năm 2020 theo sự chỉ đạo của cấp trên, chủ động công tác tuyển quân nhằm phấn đấu giao quân năm 2020 đạt 100% chỉ tiêu trên giao. Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương đảm bảo số lượng, có chất lượng. Phát động sâu rộng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và tiếp tục xây dựng các cơ quan, đơn vị đạt chuẩn về an ninh trật tự; chủ động phòng ngừa và ngăn chặn, giải quyết kịp thời những vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, đảm bảo giữ vững tình hình an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo. Đặc biệt là điểm, nhóm đạo Tin lành ở thôn Lộc Sơn, chú trọng công tác huy động lực lượng tham gia phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; phòng cháy, chữa cháy có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác tuần tra nhằm đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông; bảo vệ an toàn tuyệt đối các mục tiêu, các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của quê hương đất nước trong năm.

6. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng lãng phí

Duy trì công tác tiếp công dân theo quy định; đẩy mạnh công tác giải quyết đơn thư các loại, giải quyết dứt điểm, kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị và phản ánh mới phát sinh.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và

việc kê khai minh bạch tài sản của cán bộ, công chức theo quy định. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết TW4 khóa XI về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

7. Công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn

Chủ động triển khai tốt phương án, biện pháp phòng chống thiên tai, tìm cứu nạn đã đề ra. Chú trọng kiểm tra việc chuẩn bị kế hoạch, phương án di dời dân, phương tiện, lực lượng phòng chống và tìm kiếm cứu nạn ở từng thôn xóm, cụm dân cư để chủ động phòng, tránh có hiệu quả, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

8. Tăng cường hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước

Thường xuyên rà soát để phân công, phân nhiệm và nâng cao trách nhiệm của các thành viên Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và Ban điều hành các thôn; nhất là vai trò người đứng đầu; nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý Nhà nước. Thực hiện đúng Luật cán bộ, công chức và quy chế làm việc của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã; các văn bản của Tỉnh và Huyện về việc tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức. Coi trọng công tác vận động quần chúng, kịp thời giải quyết các vấn đề phức tạp nảy sinh từ thôn xóm, nhất là việc khai thác, lấn chiếm đất công xây dựng nhà cửa, lãng mộ trái phép; bên cạnh đó đẩy mạnh công tác lập quy hoạch để đấu giá quyền sử dụng đất, cấp đất ở cho các hộ đủ điều kiện theo qui định. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016-2020; tổ chức hoạt động có hiệu quả bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả hiện đại của xã, nhằm kịp thời giải quyết nhanh chóng khi tổ chức, công dân đến giao dịch công việc.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020. UBND xã báo cáo Thường vụ Đảng ủy và TT HĐND xã biết để chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- TV Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMT và các Đoàn thể của xã;
- Lưu: VP./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Công Khiêm